

Montreal 20 Jul 90

Kính gởi: Chị Khúc Minh Thò

Kính Chị,

Trong dịp về Saigon thăm gia đình, tôi có gặp 1 gia đình sống trong 1 hoàn cảnh rất bi đát. Gia đình ấy nhờ tôi trở qua Canada tìm dùm 1 cơ quan nào ở Mỹ để giúp đỡ.

Và sau khi dò hỏi, tôi được 1 người quen cho địa chỉ của Chị.

Tôi gởi kèm theo tài cã hồ sơ của Ông Đề cho chị nghiên cứu và tìm cách giúp đỡ ông ấy.

Ông ấy muốn xin đi Mỹ theo diện quân nhân đi học tập, lúc về Việt Nam họ gọi là diện HO, tôi cũng không biết chủ tắt của chữ gì, nhưng phía chánh phủ Việt Nam lại từ chối không cho ông Đề nộp đơn, lý do theo nhữ ông Đề nói, ông đã được chánh phủ Mỹ xếp theo danh sách đặc biệt. Rốt cuộc ông ấy không biết làm sao.

Nhờ chị vui lòng liên lạc với những cơ quan liên hệ ở Mỹ để giúp đỡ ông Đề.

Cám ơn chị nhiều lắm

Minh Chau

Tel:

Địa chỉ của ông Hồ Tri Đề
18 Bis Bùi Thị Xuân, Q1
HỒ Chí Minh city
S.R. of Viet Nam

Họ tên: Hồ - ti - ĐE tui (ĐIỆP)

Sinh năm: 11.6.1927

Vào ngành Cảnh Sát năm 1952 trải qua các khóa huấn luyện chuyên môn của ngành Cảnh Sát.

Năm 1970 có vào Mỹ Phillip của ngành Cảnh Sát tại Cam-Ranch tuyển tôi từ địa phương khóa Bài tập Mã Tủy tại toàn xã hội lo quân tới Hoa Kỳ từ chức huấn luyện. Ngay năm khóa nhận được cấp tôi được đi thành ở loại phục vụ cho quân tới Hoa Kỳ thuộc ngành Bài tập Mã Tủy của cơ quan C.I.D lo Đại úy HORSE chỉ huy và M.P lo Đại úy TAYLOR chỉ huy. Tôi phục vụ cho quân tới Hoa Kỳ từ năm 1970 đến 1974 ngày cuối cùng khi quân tới Hoa Kỳ rút khỏi Cam-Ranch Đại tá chỉ huy quân tới Hoa Kỳ Đại tá Burt B. Campbell cấp bằng khen và chứng chỉ suốt thời gian tôi phục vụ cho quân tới Hoa Kỳ.

Tất cả giấy tờ làm việc của tôi ^{đã} được biên lục khi quân tới miền Bắc vào chiến tranh.

Gia đình tôi bị phân loại thành phần nguy hiểm con cái không được ăn học không có công ăn việc làm bị quân Mỹ chặt đứt mọi mặt sống trong đói khổ lo ăn no ăn nếm gia đình tôi rất bi thảm!

Tôi mong mọi các cơ quan quân tới Hoa Kỳ tôi tại phục vụ ở Bán Đảo Cam-Ranch giúp đỡ cho tôi cùng gia đình được tự do và hạnh phúc!
Tôi rất mong được sớm giải quyết.



FR: MINH CHAU



MRS KHUC MINH THO



không có tên trong hồ sơ.

Ng² Ngọc Phụng 1959
H² Ngọc Phụng Canh cháu nội ~~1987~~ - 1989
H² Ngọc Phụng cháu nội 23.07-1979 -
Một em bé sắp sinh - Năm 1990 -

- Số Quân :
- Chức vụ :
- Học tập này lần : 3 lần
Năm : 3.7-1975 - : 3 } 1
22-2-1982 :
10-12-1994 thả máy 2-2-1988
- Có làm hồ sơ nộp bên Thái Lan 2 lần vào
năm - 1979 -
- 1982 -
- Trong Tài có gặp phải đơn n² . a làm hồ sơ vào
năm : 1987 -

- Bộ Nội vụ không nhận hồ sơ diện H.O : thuộc sở công an
thành phố : lý do : ưu tiên do danh sách
* phía Hoa Kỳ -

- Nơi : 1961 -
- 1963 -

Đã được gọi đi huấn luyện tại
Hải Lai 2 lần . năm 1961
" 1963 -

BỘ NỘI VỤ
Trại Tân Hiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563, ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số 89 /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 04/QĐ - P.11 ngày 01 tháng 02 năm 1966
của QUẢN ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh HỒ TRI Ế (tự ẾP) Sinh năm 1927
Các tên gọi khác /HINH/LONG
Nơi sinh VINH LONG

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
18 Bàu Thới Xuân - P.12 - Q.1

Can tội Phạt cảnh ngục

Bị bắt ngày 10/12/1964 An phạt 3 năm TTCT

Theo quyết định, án văn số 1453 ngày 07 tháng 07 năm 1966 của
UBND Thành phố

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 18 Bàu Thới Xuân - P.12 - Q.1

Nhận xét quá trình cải tạo

- Cải tạo không vi phạm kỷ luật
- Tha về cư trú

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tay ngón trỏ phải
Của HỒ TRI Ế (ẾP)

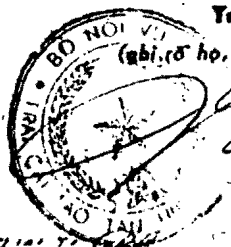
Danh bản số
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

HỒ TRI Ế

Ngày 2 tháng 2 năm 1968

Trưởng trại

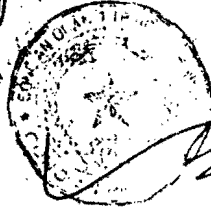


Thiếu tá. Phạm Văn Cường

Công an phường Tân Bình
Lưu nhân dân: Bà có tên Trần
đến vào lúc 8^h ngày 22-11-1988

Đã 1 ngày 22 tháng 11 năm 1988

P. TRƯỞNG CÔNG AN T. B. 1



Trần Văn B.

SỞ CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I
Số: 93/CSHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc
-000-

Tên :

Chức vụ :

Căn cứ quyết định miễn tố số: ngày tháng năm 19.....

Đối với bị can :

Căn cứ vào pháp luật hiện hành :

RA LỆNH THA

Họ và tên :

Bí danh :

Sinh ngày : tháng năm 19.....

Sinh quán :

Trú quán :

Nghề nghiệp :

Căn tại :

Ông Giám thị trại tạm giam Công an Quận I thi hành khi nhận được lệnh này .

Lệnh này gửi đến Ông Viện Trưởng Viện Kiểm Sát Nhân Dân Quận I để tường .

Quận I, Ngày 22 tháng 2 năm 1982

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN

Công an P12 QĐ
Xác nhận ở/nhà lo đến trình diện
tại địa phương

Ngày 2.1.82

Xét hình thức
ngày 5/8

Chánh

Trình diện ngày 8/3/82

Trình diện ngày 1.3.82
Chánh

Trình diện ngày 2.1.82

Trình diện ngày 2.1.82

Chánh

Trình diện ngày 15/3/1982
Chánh

Trình diện ngày 22/3/82

Chánh

Trình diện ngày 29/3/82

Chánh

Trình diện ngày 5/4/82

Trình diện ngày 13/4/1982

Chánh

Trình diện ngày 18/4/82

Có dấu tự ý vào 5-82

Chánh

Chánh

Có dấu tự ý

Trình diện ngày 17-5-82

Ngày 26-5-82

Chánh

Trình diện ngày 31/5/82

Trình diện ngày 07-06-82

Chánh

Trình diện ngày 14/6/82

Ngày 21/6/82

Chánh

Chánh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CẤP LÃNH HAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 143156 CN

Họ và tên chủ hộ : ... Phạm Thị Yên

Ấp, ngõ, số nhà : ... 18 Ngõ

Thị trấn, đường phố : ... Bùi Thị Xuân

Xã, phường : ... Tân Thới Nhì

Huyện, quận : ... Mát

Ngày 01 tháng 7 năm 1988

Trưởng công an : ... Trần Văn

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
1	Phạm Thị Yên	Chủ Hộ	Nữ	1952	Q0407692
2	Hồ Thị Thu Mai	Con	Nữ	1961	Q0394745
3	Hồ Thị Hoàng Mai	Con	Nữ	1964	Q3584652
4	Hồ Trung Dũng	Con	Nam	1971	
5	Hồ Thị Yên Mai	Con	Nữ	1969	
6	Mai Chi Hồ Trung-				
	-Hiếu	Cháu	Nam	1-12-70	
7	Mai Chi Hồ Đa Trí	Cháu	Nữ	11-11-72	
8	Nguyễn Thị Nữ-				
	Nguyễn	Con Dâu	Nữ	23-1-57	Q0394747
9	Hồ Thị Nữ Ý	Cháu	Nữ	31-6-76	
10	Hồ Thị Thủy Ý	Cháu	Nữ	11-7-77	
11	Mai Chi Hồ Trung-				
	Ngũgĩa	Cháu	Nam	24-4-78	
12	Hồ Kỳ Phong	Cháu	Nam	4-5-79	
13	Hồ Trung Thành	Con	Nam	14-2-56	
14	Hồ Trí Đức	Công	Nam	1927	
15	Hồ Diệu Tài	Cháu	Nữ	8-4-1983	

hop 8/91
please see me &